



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 11

Ngày 16/4/2020

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 25 Ngô Quyền,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 22205304
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Võ Văn Thúcý

Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Liên hệ:

Phạm Thu Hà
Nguyễn Phương Trang
Phạm Bùi Thu Hà

Thiết kế:

Phạm Thu Hà
E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN VIỆT NAM

- ♦ Bộ Công Thương khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester.....**3**
- ♦ Bộ Công Thương lựa chọn đối tác cung cấp dịch vụ pháp lý trong vụ việc Australia điều tra chống trợ cấp đối với ống thép xuất khẩu của Việt Nam.....**4**

TIN THẾ GIỚI

- ♦ Australia thông báo khởi xướng điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với Ống thép có xuất xứ từ một số nước, trong đó có Việt Nam Ấn Độ dừng điều tra chống bán phá giá đối với Ả Rập Xê Út.....**5**
- ♦ Hoa Kỳ thông báo kết quả cuối cùng của rà soát hoàng hôn đối với sản phẩm dây thép hợp kim cứng và carbon (carbon and certain alloy steel wire rod) của Trung Quốc**6**
- ♦ Hàn Quốc phải đối mặt với 7 rào cản thương mại mới trong Quý I giữa bối cảnh bảo hộ thương mại đang gia tăng**7**

- ♦ EU áp thuế chống bán phá giá đối với sợi quang (Glass Fibre) nhập khẩu từ Trung Quốc, Ai Cập.....**8**
- ♦ Chiến tranh thương mại EU-Hoa Kỳ: EU chuẩn bị các mức thuế mới nhằm trả đũa chống lại chính quyền tổng thống Donald Trump.....**9**
- ♦ Việc giảm thuế theo Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Regional Comprehensive Economic Partnership – RCEP) làm giảm xuất khẩu của Asean như thế nào?.....**10**
- ♦ Ngành thép của Đài Loan – Trung Quốc và những tác động từ lệnh áp thuế chống bán phá giá của Liên minh Châu Âu.....**11**

TIN WTO

- ♦ Đài Loan (Trung Quốc) yêu cầu WTO thành lập ban hội thẩm để giải quyết tranh chấp với Ấn Độ.....**12**
- ♦ Ấn Độ sử dụng điều khoản hoà bình của WTO để hỗ trợ ngành nông nghiệp.....**13**

Bộ Công Thương khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester

Ngày 06 tháng 4 năm 2020, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1079/QĐ-BCT điều tra chống bán phá giá đối với sợi dài làm từ polyester (còn gọi là sợi PFY hay sợi filament) thuộc các mã HS: 5402.33.00, 5402.46.00, 5402.47.00 có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc), Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a. Vụ việc được điều tra dựa trên Hồ sơ yêu cầu của đại diện ngành sản xuất trong nước (sản lượng chiếm 67,4% tổng lượng sản xuất trong nước) nộp vào ngày 07 tháng 11 năm 2019. Theo Hồ sơ yêu cầu, lượng nhập khẩu sợi PFY bán phá giá từ các nước trên đã tăng mạnh trong thời gian qua và là nguyên nhân chính gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất sợi PFY của Việt Nam.

Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, lượng sợi PFY nhập khẩu vào Việt Nam tăng từ 154 nghìn tấn năm 2017 lên 185 nghìn tấn năm 2019.



Sợi PFY được sử dụng để dệt các loại vải dùng trong ngành may mặc. Hiện nay, vải dệt sử dụng trong ngành may mặc chủ yếu được dệt từ ba loại sợi: sợi filament (sợi PFY), sợi xơ ngắn (PSF) và sợi thiên nhiên (chủ yếu là sợi bông), trong đó sợi filament chiếm khoảng 30% lượng tiêu thụ. Công suất thiết kế của các nhà sản xuất sợi PFY trong nước ước đạt 350.000 tấn/năm, đủ đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước (khoảng 270.000 tấn/năm).

Trong quá trình điều tra vụ việc, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục đánh giá những tác động kinh tế - xã hội

để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các nhà nhập khẩu, sử dụng sợi PFY cũng như của ngành sản xuất sợi PFY trong nước, hỗ trợ các ngành dệt may phát triển, khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết, đặc biệt là đáp ứng các yêu cầu về quy tắc xuất xứ.

Các bước tiếp theo:

Theo quy định pháp luật, sau khi khởi xướng điều tra, Bộ Công Thương sẽ gửi bản câu hỏi điều tra cho các bên liên quan để thu thập thông tin nhằm phân tích, đánh giá: (i) mức độ bán phá giá; (ii) thiệt hại

của ngành sản xuất sợi filament Việt Nam; và (iii) mối quan hệ nhân quả giữa hành vi bán phá giá và thiệt hại của ngành sản xuất trong nước.

Bộ Công Thương sẽ thực hiện việc thẩm tra, xác minh lại các thông tin do các bên liên quan cung cấp trước khi hoàn thành kết luận điều tra chính thức về vụ việc. Đồng thời, Bộ Công Thương cũng sẽ tổ chức tham vấn công khai để các bên liên quan trực tiếp trao đổi, cung cấp thông tin, bày tỏ quan điểm về vụ việc trước khi đưa ra kết luận cuối cùng về vụ việc.

Theo quy định của Luật quản lý Ngoại thương, trong trường hợp cần thiết, căn cứ vào kết quả điều tra sơ bộ, Bộ Công Thương có thể áp dụng biện pháp chống bán phá giá tạm thời. Ngoài ra, thuế chống bán phá giá có thể được áp dụng trong thời hạn 90 ngày trước khi áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời. Do đó, Bộ Công Thương khuyến nghị tất cả các tổ chức, cá nhân đang xuất nhập

khẩu, phân phối, kinh doanh, sử dụng hàng hóa bị điều tra đăng ký làm bên liên quan và cung cấp các thông tin cần thiết tới Bộ Công Thương để đảm bảo quyền và lợi ích của mình theo quy định của pháp luật. Đồng thời, các tổ chức, cá nhân trong quá trình ký kết hợp đồng nhập khẩu, phân phối, kinh doanh, sử dụng hàng hóa bị điều tra cần lưu ý về khả năng áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời và thuế chống bán phá giá có hiệu lực trở về trước.

Nguồn: Cục PVTM

Bộ Công Thương lựa chọn đối tác cung cấp dịch vụ pháp lý trong vụ việc Australia điều tra chống trợ cấp đối với ống thép xuất khẩu của Việt Nam

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-BCT ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, trên cơ sở nhu cầu thực tế, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) thông báo về việc lựa chọn đối tác cung cấp dịch vụ pháp lý trong vụ việc Ủy ban chống bán phá giá Australia (ADC) đã thông báo khởi xướng điều tra chống bán phá giá và trợ cấp đối với sản phẩm Ống và ống dẫn bằng thép có xuất xứ từ Việt Nam, Trung Quốc, Hàn Quốc và Đài Loan. Cụ thể như sau:

A – Các tiêu chí lựa chọn:

- Có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm tư vấn trong các vụ việc PVTM do Australia khởi xướng hoặc giải quyết tranh chấp tại WTO (nêu rõ số lượng các vụ PVTM và/hoặc giải quyết tranh chấp tại WTO đã từng tham gia tư vấn và đã đạt được kết quả thành công...).

- Am hiểu về pháp luật và thủ tục của Australia, hoặc tranh chấp trong các vụ việc giải quyết tranh chấp tại WTO; am hiểu pháp luật quốc tế và cơ chế giải quyết tranh chấp tại WTO.

- Có kinh nghiệm hỗ trợ Chính phủ Việt Nam, doanh nghiệp Việt Nam và/hoặc các nước có nền kinh tế phi thị trường trong các vụ việc PVTM với Australia và/hoặc giải quyết tranh chấp tại WTO.

- Có đội ngũ nhân lực có kinh nghiệm trong một số lĩnh vực liên quan: phân tích tài chính, kế toán doanh nghiệp, thương mại quốc tế... Có kinh nghiệm, năng lực và cơ sở thu thập thông tin, phân tích số liệu.

- Có hăng luật đối tác có kinh nghiệm tại Việt Nam hoặc ngược lại tại Australia cùng tham gia hỗ trợ tư vấn pháp lý.

- Có mức phí tư vấn hợp lý và/

hoặc cạnh tranh.

- Có thời gian hoạt động đủ lâu trong lĩnh vực pháp luật nói chung và lĩnh vực PVTM nói riêng.

- Thứ hạng của hăng luật trong các bảng xếp hạng có uy tín trên thế giới (làm rõ nếu có).

B – Thời hạn gửi Bản chào

Để đảm bảo tiến độ xử lý vụ việc theo yêu cầu của Cơ quan điều tra Australia, các Đơn vị tham gia cần gửi Bản chào có các tiêu chí nêu trên về Cục PVTM trước 17h00 ngày 10 tháng 4 năm 2020 (theo giờ Hà Nội) để Bộ Công Thương quyết định, lựa chọn đối tác phù hợp.

C – Thông tin vụ việc

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, ADC đã thông báo khởi xướng vụ việc, cụ thể:

- Bên yêu cầu: Công ty Orrcon Manufacturing Pty Ltd (Orrcon)

- Hàng hóa bị điều tra: ống thép cacbon hàn cách điện, hợp kim hoặc không hợp kim, bao gồm phần rỗng hình tròn, hình chữ nhật và hình vuông được mạ hoặc không mạ kim loại bên ngoài. Thép nền là thép cuộn cán nóng hoặc cán nguội, được mạ hoặc không mạ. Nếu được mạ thì lớp mạ kim loại bên ngoài là nhôm hoặc hợp kim nhôm kẽm.

- Thời kỳ điều tra bán phá giá và trợ cấp: từ 01/01/2019 đến 31/12/2019.

- Thời kỳ điều tra thiệt hại: từ 01/01/2016 tới nay.

- Tài liệu liên quan và Bản trả câu hỏi điều tra: được đăng tải tại website chính thức của ADC: <https://www.industry.gov.au/regulations-and-standards/antidumping-and-countervailing-system/anti-dumping-commission-current-cases/550>.

- Thời hạn nộp Bản trả lời câu hỏi và Bình luận về các nội dung trong Thông báo khởi xướng: chậm nhất đến thứ Năm ngày 07/5/2020.

- Các mốc thời gian trong vụ việc:

+ Ngày khởi xướng điều tra: 31/3/2020

+ Ngày nộp bản trả lời câu hỏi: Đến 07/5/2020

+ Ngày sớm nhất để đưa ra quyết định sơ bộ (PAD): 01/6/2020 (Nếu quyết định sơ bộ không được đưa ra vào ngày này thì Báo cáo tình trạng vụ việc tại ngày thứ 60 sẽ được công bố vào ngày

01/6/2020)

+ Ngày chậm nhất ban hành dữ kiện trọng yếu (SEF): 20/7/2020

+ Các đề trình liên quan tới dữ kiện trọng yếu (SEF): Trong vòng 20 ngày kể từ ngày công bố SEF

+ Ngày chậm nhất đưa ra Quyết định cuối cùng từ Cơ quan điều tra: 02/9/2020

+ Ngày Bộ trưởng chính thức ra quyết định (dự kiến): Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định cuối cùng từ Cơ quan điều tra

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ: Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 140, 120).

Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Trang Nhung

Di động: 0383.818.178

Email: nhungntr@moit.gov.vn; ducpg@moit.gov.vn

Nguồn: Cục PVTM

Ấn Độ dừng điều tra chống bán phá giá đối với Ả Rập Xê Út



Ngày 7 tháng 4 năm 2020, Ấn Độ cho biết sẽ chính thức kết thúc cuộc điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng polyester monoetylen glycol (MEG) nhập khẩu từ Ả Rập Xê Út, trong khi đó chính quyền Ấn Độ vẫn tiếp tục các cuộc điều tra chống bán phá giá đối với các quốc gia: Cô-oét, Oman, UAE và Singapore.

Trong thông báo từ chính phủ Ấn Độ ngày 6 tháng 4 năm 2020 cho biết: công ty TNHH Công nghiệp Reliance (RIL - Ấn Độ) đã yêu cầu lên cơ quan điều tra của nước này vào tháng 2 về việc kết thúc điều tra đối với Ả Rập Xê Út, sau khi công ty này đã có cuộc điều tra vào hồi tháng 12 năm 2019 đối với mặt hàng nhập khẩu MEG từ Ả Rập Xê Út không có dấu hiệu gây thiệt hại như với mặt hàng tương tự từ các quốc gia kể trên.

Theo quy định của Ấn Độ, nước này có thể

chấm dứt ngay lập tức các cuộc điều tra chống bán phá giá sau khi có yêu cầu bằng văn bản từ các ngành sản xuất nội địa bị ảnh hưởng gửi đơn yêu cầu kiện trước đó.

Trước đó, Chính phủ Ấn Độ đã bắt đầu một cuộc điều tra chống bán phá giá đối với việc nhập khẩu MEC từ Ả Rập Xê Út, Cô oét, Oman, UAE và Singapore sau khi công ty RIL đệ đơn kiện lên cơ quan có thẩm quyền. Cuộc điều tra sẽ tập trung vào giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 9 năm 2019, mức độ thiệt hại đối với ngành công nghiệp trong nước sẽ được đánh giá trong giai đoạn từ năm 2016 đến 2019.

MEG là nguyên liệu chính cho ngành công nghiệp polyester và được sử dụng để sản xuất sợi PET, màng bọc PET và nhựa. Ấn Độ là nhà sản xuất polyester lớn thứ thế giới sau Trung Quốc với công suất khoảng 10 triệu tấn/năm. Ấn Độ đã sản xuất khoảng 7 triệu tấn sản phẩm polyester trong năm 2018.

RIL là nhà sản xuất MEG lớn nhất Ấn Độ, sở hữu dây chuyền sản xuất với tổng công suất lên tới 1,4 triệu tấn/năm. Đơn kiện của RIL đại diện cho ngành công nghiệp Ấn Độ, công ty này được hỗ trợ bởi một công ty hoá dầu khác của Ấn Độ là India Glycols Ltd.

Nguồn: Reuters

Hoa Kỳ thông báo kết quả cuối cùng của rà soát hoàng hôn đối với sản phẩm dây thép hợp kim cứng và các-bon (carbon and certain alloy steel wire rod) của Trung Quốc



Ngày 6 tháng 4 năm 2020, Hoa Kỳ thông báo về kết quả cuộc rà soát hoàng hôn thuế chống bán phá giá (CBPG) và thuế chống trợ cấp (CTC) đối với sản phẩm dây thép hợp kim cứng và các-bon (carbon and certain alloy steel wire rod) có xuất xứ từ Trung Quốc.

Các sản phẩm bị áp dụng thuế CBPG và thuế CTC là mặt hàng dây thép hợp kim cứng và các-bon (carbon and certain alloy steel wire rod) có mã HTS (mã HS áp dụng tại Hoa Kỳ) gồm: 7213.91.3011, 7213.91.3015, 7213.91.3020, 7213.91.3093; 7213.91.4500, 7213.91.6000, 7213.99.0030, 7227.20.0030, 7227.20.0080, 7227.90.6010, 7227.90.6020, 7227.90.6030, và 7227.90.6035. Một số mặt hàng có mã HS : 7213.99.0090 và 7227.90.6090 cũng có thể được

bao gồm trong phạm vi này dựa trên mô tả chi tiết về sản phẩm nói trên.

Trước đó, ngày 8 tháng 1 năm 2015, lệnh áp thuế CBPG và thuế CTC chính thức có hiệu lực đối với sản phẩm dây thép hợp kim cứng và các-bon nhập khẩu từ Trung Quốc sau khi quyết định cuối cùng được DOC công bố vào ngày 19 tháng 11 năm 2014. Trong đó, biên độ bán phá giá được xác định là từ 106,19% đến 110,25%, và mức trợ cấp từ chính phủ Trung Quốc cho các nhà xuất khẩu là từ 178,46% đến 193,31%.

Rà soát hoàng hôn rà soát được thực hiện ngay trước khi hết thời hạn 5 năm kể từ ngày có quyết định áp thuế chống bán phá giá chính thức hoặc kể từ ngày có kết quả rà soát (nếu rà soát được tiến hành cả về biên độ phá giá và thiệt hại). Nếu kết quả rà soát cho thấy việc ngừng áp thuế chống bán phá giá có thể làm tiếp diễn hoặc tái xuất hiện hiện tượng bán phá giá và thiệt hại thì thuế chống bán phá giá sẽ tiếp tục được áp dụng thêm 5 năm nữa.

Theo kết luận cuối cùng của cuộc rà soát hoàng hôn năm đầu tiên về thuế CPBG và thuế

CTC do Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) công bố lần lượt vào ngày 6 tháng 4 và ngày 30 tháng 3 năm 2020 đối với sản phẩm dây thép hợp kim cứng và các-bon nhập khẩu từ Trung Quốc, như sau: Nếu dừng áp thuế CBPG đối với sản phẩm này thì sẽ dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn việc bán phá giá với mức biên độ BPG là 110,25%. Và nếu dừng áp thuế CTC thì mức trợ cấp mà các nhà xuất khẩu của Trung Quốc sẽ tiếp tục được nhận trợ cấp phía chính phủ sẽ được xác định như sau:

Manufacturers/producers/ exporters	Net countervailable subsidy (percent)
Benxi Steel	193.31
Hebei Iron & Steel Co., Ltd. Tangshan Branch	178.46
All Others	185.89

Nguồn: Federal Register

Hàn Quốc phải đối mặt với 7 rào cản thương mại mới trong Quý I giữa bối cảnh bảo hộ thương mại đang gia tăng



Ngày 8/4/2020, Năm quốc gia đã tiến hành bảy cuộc điều tra mới đối với hàng hóa xuất khẩu của Hàn Quốc trong quý đầu tiên của năm nay, có khả năng khiến xuất khẩu của nước này trở nên căng thẳng hơn trong bối cảnh kinh tế trước đại dịch Covid - 19.

Theo số liệu của Hiệp hội Thương mại quốc tế Hàn Quốc (KITA), tổng số các quy định nhập khẩu đang được điều tra hoặc có hiệu lực liên quan đến hàng hóa của Hàn Quốc đã lên tới 211 quy định vào cuối tháng 3, vẫn không thay đổi so với một năm trước khi một số quy định bị chấm dứt trong giai đoạn này.

Mỹ, đối tác thương mại lớn thứ hai của Hàn Quốc đã tiến hành ba cuộc điều tra mới đối với thuốc lá, polyetylen và nhôm của Hàn Quốc trong quý đầu năm nay.

Philippines, Pakistan, Malaysia và Mexico cũng bắt đầu tiến hành điều tra đối với các sản phẩm ô tô, bột màu, thép không hợp kim và dioctyl phthalate của Hàn Quốc.

Trong tổng số các biện pháp đối với hàng hóa của Hàn Quốc, thuế chống bán phá giá chiếm tới 157 vụ việc, tiếp theo là các biện pháp tự vệ với 45 vụ việc. Thuế chống trợ cấp với 9 vụ việc.

Mỹ đã áp đặt số lượng quy định thương mại đối với Hàn Quốc với 43 vụ việc, tiếp theo là Ấn Độ 32 vụ việc và Trung Quốc với 17 vụ việc.

Hàn Quốc phải đối mặt với số lượng rào cản thương mại cao nhất đối với các sản phẩm thép là 98 vụ việc, tiếp theo là hóa chất với 43 vụ việc.

Trong một báo cáo riêng, KITA cho biết Mỹ có thể tìm cách áp đặt các rào cản thương mại mạnh mẽ hơn phù hợp với dòng chảy thương mại Trung Quốc, điều này có khả năng dẫn đến chủ nghĩa bảo hộ gia tăng trên toàn cầu.

KITA cho biết "Mối quan hệ giữa Mỹ và Trung Quốc đang trở nên trầm trọng hơn trong cuộc khủng hoảng COVID-19. Sự căng thẳng thậm chí có thể tiếp tục sau khi kết thúc đại dịch".

Hàng hóa xuất khẩu của Hàn Quốc đã giảm 0,2% trong tháng 3 so với cùng kỳ năm ngoái trong bối cảnh kinh tế đang bị ảnh hưởng lớn từ đại dịch Covid-19.

Đại dịch COVID-19 gần đây đã gây ảnh hưởng đối với nền kinh tế lớn thứ tư châu Á, do chuỗi thương mại và cung ứng toàn cầu đã bị phá vỡ.

Các chuyến hàng xuất khẩu sang nước ngoài đã giảm hơn 10% so với năm 2019 và có thể kéo dài sự sụt giảm của Hàn Quốc trong năm nay trong bối cảnh thương mại toàn cầu bị cắt giảm do đại dịch Covid - 19.

Nguồn: Reuters

EU áp thuế chống bán phá giá đối với sợi quang (Glass Fibre) nhập khẩu từ Trung Quốc, Ai Cập



Liên minh châu Âu sẽ áp thuế chống bán phá giá lên tới 99,7% đối với các nhà sản xuất sợi quang từ Trung Quốc và Ai Cập vì EU thấy rằng giá bán sản phẩm ở thị trường EU này thấp hơn giá thông thường.

EU sẽ áp dụng mức thuế 20,0-99,7% trong vòng 5 năm, các công ty chịu mức thuế cao là: công ty Jushi Group Co. Ltd và công ty Zhejiang Hengshi Fiberglass Cloth Co. Ltd của Trung Quốc và các công ty của Ai Cập sẽ chịu mức thuế thấp hơn.

Theo cuộc điều tra của Ủy ban Châu Âu, đã thấy rằng thị phần các nhà sản xuất của Trung Quốc và Ai Cập đã tăng đến 31% trong năm 2018 từ mức 23% trong năm 2015, trong khi đó giá bán trung bình lại giảm đi 14%.

Sợi quang được ứng dụng trong cánh quạt gió, thu-

yền hay xe tải hoặc các thiết bị thể thao.

Một vụ việc song song cũng đang xem xét liệu các công ty ở Trung Quốc và Ai Cập có nhận được trợ cấp hay không, trước tiên EU sẽ xem xét liệu Trung Quốc có viện trợ một cách công bằng đối với công ty Trung Quốc ở nước ngoài hay không. Việc này thường chỉ xét đến trợ cấp từ chính phủ sở tại. vụ việc này dự kiến sẽ kết thúc vào tháng 6 năm 2020.

Thêm hai vụ việc, liên quan đến sản phẩm này, ở Ai Cập và Bahrain. Ủy ban cũng sẽ điều tra các khoản trợ cấp không công bằng mà nhà sản xuất Trung Quốc Jushi nhận được ở Ai Cập.

Ngoài ra, cũng có hai vụ việc liên quan đến sợi quang ở Ai Cập và vương quốc Bahrain. Ủy ban Châu Âu cũng sẽ điều tra các khoản trợ cấp không công bằng mà các nhà sản xuất Trung Quốc nhận được ở Ai Cập.

Trong vụ việc này thì đã lệnh áp thuế tạm thời là 8,7%. Kết luận cuối cùng dự kiến được đưa ra vào tháng 7 năm 2020.

Nguồn: Reuters

Chiến tranh thương mại EU-Hoa Kỳ: EU chuẩn bị các mức thuế mới nhằm trả đũa chống lại chính quyền tổng thống Donald Trump

Liên minh châu Âu (EU) đang chuẩn bị áp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu từ Hoa Kỳ nhằm trả đũa cho việc Hoa Kỳ quyết định gia hạn thuế đối với nhập khẩu thép và nhôm.

Tổng thống Hoa Kỳ hồi tháng 1 đã gia tăng mức thuế 25% đối với thép và 10% đối với nhôm, như đinh thép và dây cáp nhôm. Các mức thuế này không áp dụng đối với các sản phẩm nhập khẩu từ Argentina, Úc, Brazil, Canada, Mexico và Hàn Quốc do đã được miễn trừ, và có hiệu lực vào ngày 8 tháng 2. Bỉ hiện đang lên kế hoạch để trả đũa Hoa Kỳ, điều này có nguy cơ xảy ra chiến tranh thương mại toàn diện.

Ủy ban EU sẽ áp thuế 20% đối với bột lửa, 7% đối với phụ kiện nhựa sử dụng trong đồ nội thất...

EU sẽ áp thuế đối với hàng nhập khẩu từ Hoa Kỳ bằng thuế quan vào ngày 8 tháng 5 trừ khi Tổng thống Donald Trump đồng ý giảm bớt căng thẳng thương mại giữa hai bên.

Một phát ngôn viên của Ủy ban Châu Âu nhấn mạnh rằng các biện pháp được đưa ra để cân xứng và để nhận thấy tầm quan trọng của việc duy trì dòng chảy thương mại quốc tế trong cuộc khủng hoảng dịch bệnh Covid 19.



Theo ông: EU đang áp dụng các biện pháp nhằm đáp lại hành động gia hạn thuế của Hoa Kỳ đối với các sản phẩm thép và nhôm từ EU.

“Cuộc khủng hoảng hiện tại liên quan đến đại dịch Covid-19, càng thấy được tầm quan trọng của việc duy trì chuỗi cung ứng thương mại và hoạt động thương mại mở. Để hỗ trợ phục hồi, chúng tôi hy vọng các đối tác của mình sẽ loại bỏ mọi thuế quan bất hợp pháp, bao gồm cả thuế quan đối với các sản phẩm thép và nhôm.

Trong thời gian này, chúng tôi tiếp tục làm việc với các đối tác Hoa Kỳ - liên quan đến các mức thuế hiện tại của chúng tôi - dựa trên những cập nhật mới liên quan đến các vấn đề thương mại, bao gồm các ngành, lĩnh vực cho cuộc chiến chống

lại sự bùng phát của đại dịch Covid-19.

Việc đầu tiên, EU sẽ cần thông báo cho Tổ chức Thương mại Thế giới - WTO về kế hoạch trả đũa của mình trước khi thực hiện các biện pháp.

Các nước EU và các quốc gia khác, như Trung Quốc và Nhật Bản, đã phải chịu thuế kim loại của Hoa Kỳ liên quan đến lý do an ninh quốc gia kể từ năm 2018.

Trước đại dịch toàn cầu, bà Ursula von der Leyen- chủ tịch ủy ban châu Âu, đang thực hiện một thỏa thuận thương mại được đề xuất với Hoa Kỳ để giảm bớt căng thẳng gần đây với Tổng thống Donald Trump.

Theo các quan chức Pháp, một xung đột mới xuất hiện việc giành quyền kiểm soát các nguồn cung cấp y tế quan trọng.

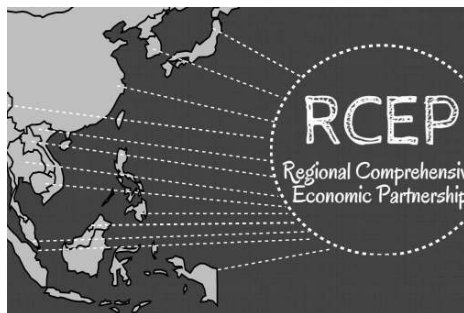
Hoa Kỳ đã đưa ra đề nghị trả gấp ba lần so với các đối tác Pháp của họ cho khẩu trang y tế ngay trước khi các sản phẩm này rời khỏi sân bay Trung Quốc.

Nguồn: Express.co.uk

Việc giảm thuế theo Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Regional Comprehensive Economic Partnership – RCEP) làm giảm xuất khẩu của Asean như thế nào?

Hiệp định thương mại tự do (FTA) tạo ra cả bên được và bên mất, và việc hình thành Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) cũng không ngoại lệ. Nhưng việc giảm thuế theo Hiệp định RCEP có khả năng làm giảm xuất khẩu ASEAN vì nó sẽ làm giảm các ưu đãi thương mại của ASEAN do các đối tác FTA đưa ra.

RCEP là một thỏa thuận khu vực nhằm tự do hóa thương mại và đầu tư, và tăng cường hợp tác kinh tế tại các nền kinh tế châu Á-Thái Bình Dương. Hiệp định này đã trải qua nhiều vòng đàm phán kể từ năm 2012, giữa 10 quốc gia thành viên ASEAN và 6 đối tác đối thoại, cụ thể là Úc, Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc và New Zealand. Vào tháng 11 năm 2019, Ấn Độ đã rút khỏi Hiệp định đã làm giảm số lượng các quốc gia đàm phán Hiệp định RCEP từ 16 xuống còn 15 quốc gia. Tuy nhiên, RCEP vẫn là FTA lớn nhất thế giới vì nó có thị trường khổng lồ



của 24,8 nghìn tỷ USD và hơn 2,3 tỷ người. Hiệp định này dự kiến sẽ được ký vào năm 2020.

Mặc dù RCEP mang đến cơ hội tiếp cận quy mô thị trường lớn hơn, nhưng nó có khả năng tạo ra hiệu ứng bất lợi cho xuất khẩu ASEAN. Một trong những công cụ chính sách thương mại quan trọng của thỏa thuận này là loại bỏ thuế quan đối với hàng nhập khẩu giữa các thành viên. Thông thường, loại bỏ thuế quan dự kiến sẽ tăng xuất khẩu. Tuy nhiên, đối với khu vực ASEAN, việc loại bỏ thuế quan theo Hiệp định RCEP sẽ làm giảm các ưu đãi thương mại trong ASEAN vì Hiệp định RCEP sẽ chồng chéo với nhiều FTA ASEAN

khác.

Sự giảm đi của các ưu đãi thương mại ASEAN xảy ra khi các nước ASEAN phải đối mặt với sự suy giảm lợi thế cạnh tranh mà một số nhà xuất khẩu được hưởng ở thị trường nước ngoài do kết quả ưu đãi thương mại được đưa ra bởi các FTA giữa các thành viên ASEAN và giữa ASEAN với tư cách là một nhóm đối tác. Nhưng các nhà xuất khẩu ASEAN sẽ thấy lợi ích của các FTA này giảm đi khi mở rộng các ưu đãi để bao gồm các quốc gia bổ sung của RCEP. Loại bỏ thuế quan cao hơn theo RCEP sẽ dẫn đến xói mòn ưu tiên lớn hơn và do đó làm giảm xuất khẩu trong ASEAN.

Phân tích năm điểm đến xuất khẩu hàng đầu của 10 quốc gia ASEAN sử dụng dữ liệu xuất khẩu năm 2018 từ Trung tâm Thương mại Quốc tế cho thấy các nước ASEAN sẽ có mức độ giảm sút xuất khẩu khác nhau từ việc mất lợi thế. Các quốc gia có thiệt hại xuất khẩu tương

đối lớn bao gồm Brunei, Indonesia, Lào, Myanmar, Malaysia, Singapore và Thái Lan- một số thị trường xuất khẩu hàng đầu trong ASEAN hoặc các đối tác đối thoại. Ngược lại, Campuchia, Philippines và Việt Nam có thể phải đối mặt với sự giảm sút xuất khẩu vì họ chủ yếu xuất khẩu sang Hoa Kỳ - vốn không phải là một phần của RCEP.

Chúng tôi xem xét hai kịch bản để chứng minh làm thế nào sự mất lợi thế làm giảm xuất khẩu ASEAN bằng cách sử dụng các FTA ASEAN-Trung Quốc, ASEAN-Nhật Bản và ASEAN-Hàn Quốc làm ví dụ. Trước khi hình thành RCEP, chỉ có các nước ASEAN có quyền tiếp cận một cách thuận lợi vào các thị trường ở Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc theo Hiệp định FTA. Các nhà xuất khẩu từ ASEAN được hưởng mức thuế suất ưu đãi thấp do 3 nước này dành cho, trong khi các nhà xuất khẩu từ 3 nước cũng được hưởng mức thuế suất ưu đãi thấp do các

nước ASEAN cấp.

Trong khi đó, xuất khẩu từ Nhật Bản sang Trung Quốc hoặc ngược lại phải đối mặt với thuế suất thường cao hơn thuế suất ưu đãi. Nhưng vẫn vậy, Trung Quốc là thị trường xuất khẩu chính của Nhật Bản. Sau khi hình thành RCEP, quyền nhận được ưu đãi của ASEAN vào thị trường của các đối tác đối thoại sẽ bị giảm vì RCEP sẽ đặt cùng ngưỡng giảm thuế đối với hàng nhập khẩu giữa các đối tác. Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc sẽ có quyền truy cập ưu đãi vào các thị trường khác ngoài ASEAN.

Điều này đặc biệt quan trọng đối với Nhật Bản, nước chưa thành lập bất kỳ Hiệp định FTA nào với Trung Quốc và Hàn Quốc. Năm 2018, điểm đến (nước) xuất khẩu hàng đầu của Nhật Bản là Trung Quốc, tiếp theo là Hoa Kỳ và Hàn Quốc. Việc giảm thuế theo RCEP sẽ tạo ra dòng chảy thương mại giữa Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc, và ở một mức độ nào đó sẽ chuyển hướng dòng chảy thương

mại từ các nước ASEAN. Đối với các nước ASEAN, quyền nhận được ưu đãi của họ vào thị trường của các đối tác RCEP sẽ bị giảm do một phần thị phần sẽ bị chiếm dụng bởi sự mở rộng thương mại trong các đối tác đối thoại.

Tóm lại, giảm thuế theo RCEP có khả năng làm giảm lợi ích của các ưu đãi thương mại trong ASEAN vì RCEP sẽ xuất hiện trong một môi trường có nhiều hiệp định FTA chồng chéo. Sự xói mòn của các ưu đãi thương mại có nghĩa là các nhà xuất khẩu trong ASEAN có thể phải đối mặt với nhu cầu thấp hơn đối với hàng hóa của họ tại các thị trường được dành cho các đối tác đối thoại của họ theo FTA ASEAN + 1. Do thiếu hiệp định FTA giữa Nhật Bản và các đối tác thương mại quan trọng, RCEP có khả năng tăng cường dòng chảy thương mại giữa các đối tác đối thoại hơn là kích thích xuất khẩu nhiều hơn từ ASEAN. Ý nghĩa chính của việc cắt giảm thuế là các công ty định hướng xuất khẩu trong ASEAN sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt hơn với các

công ty nước ngoài trong các đối tác đối thoại để duy trì thị phần của họ.

Tác động bất lợi của việc cắt giảm thuế quan được xem xét ở đây không nhất thiết có nghĩa là không có chỗ cho ASEAN có được từ RCEP. Nếu RCEP đạt được mục tiêu vượt xa các mức giảm thuế này, có thể là tổn thất xuất khẩu tiềm năng do sự mất lợi thế sẽ là tác động ít quan trọng nhất. Giải quyết các vấn đề như hàng rào phi thuế quan, quyền sở hữu trí tuệ và thương mại điện tử, trong số những vấn đề khác, sẽ tăng cường khả năng cạnh tranh và tạo động lực cho sự đổi mới của các công ty ASEAN, những lợi ích có thể lớn hơn so với sự giảm sút xuất khẩu do cắt giảm thuế quan.

Nguồn: Business times

Ngành thép của Đài Loan – Trung Quốc và những tác động từ lệnh áp thuế chống bán phá giá của Liên minh Châu Âu



Ngày 9 tháng 4 năm 2020, Liên minh châu Âu đã quyết định áp thuế chống bán phá giá từ đối với thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc, Đài Loan – Trung Quốc và Indonesia, một động thái mà các nhà sản xuất thép Đài Loan – Trung Quốc cho rằng việc áp thuế của EU sẽ tác động đến ngành công nghiệp địa phương.

EU áp dụng mức thuế chống bán phá giá 14,5% - 18,9% đối với nhập khẩu thép từ Trung Quốc, 17% đối với hàng nhập khẩu từ Indonesia và 6% hoặc 7,5% đối với các sản

phẩm này nhập khẩu từ Đài Loan – Trung Quốc, lệnh áp thuế này sẽ có hiệu lực từ 6 tháng, kéo dài đến 5 năm, Ủy ban châu Âu cho biết hôm thứ Tư (ngày 8 tháng 4 năm 2020).

Quyết định này được đưa ra sau khi Ủy ban châu Âu khởi xướng một cuộc điều tra chống bán phá giá đối với việc nhập khẩu các tấm và cuộn thép không gỉ cán nóng từ Trung Quốc, Indonesia và Đài Loan- Trung Quốc vào năm 2019, và thấy rằng hàng hóa trên nhập khẩu từ các nước này được bán với giá cao hơn mức giá thông thường điều này gây thiệt hại đáng kể cho nhiều nhà sản xuất của châu Âu.

Hiệp hội các ngành công nghiệp thép và sắt của Đài Loan – Trung Quốc cho rằng các sản phẩm thép của Đài Loan – Trung Quốc phải chịu mức thuế thấp nhất, điều này cho thấy chỉ có một sự khác biệt nhỏ giữa giá bán sản phẩm của Đài Loan – Trung Quốc và châu Âu.

Ngoài ra, châu Âu và Hoa Kỳ là các nhà nhập khẩu chính của các sản phẩm thép của Đài Loan – Trung Quốc, điều này có nghĩa rằng các biện pháp chống bán phá giá của Châu Âu

có thể tác động tiêu cực đối với nền công nghiệp Đài Loan – Trung Quốc.

Trong vài năm qua, thuế chống bán phá giá đối với hàng nhập khẩu thép từ Trung Quốc hơn 50%, nhưng năm nay mức thuế chỉ có 18,9%, có một sự khác biệt nhỏ so với tỷ lệ nhập khẩu của Đài Loan – Trung Quốc, và do đó Hiệp hội dự đoán rằng các nhà sản xuất Đài Loan – Trung Quốc có thể gặp khó khăn khi lấy một phần thị phần của họ bị mất cho Trung Quốc tại thị trường châu Âu.

Đại diện ngành thép của Đài Loan – Trung Quốc hy vọng rằng các nhà cung cấp chính như công ty Yieh United Steel Corp và công ty Tang Eng Iron Works Co. có thể chấp nhận các biện pháp chống bán phá giá của EU.

Tuy nhiên, theo báo cáo tài chính gần đây nhất của công ty Yieh United cho thấy xuất khẩu chiếm 45% hoạt động kinh doanh của họ và hầu hết các mặt hàng xuất khẩu này đều đi vào thị trường châu Á.

Nguồn: Focustaiwan

Đài Loan (Trung Quốc) yêu cầu WTO thành lập ban hội thẩm để giải quyết tranh chấp với Ấn Độ

Đài Loan (Trung Quốc) đã tìm cách thành lập một ban hội thẩm để giải quyết tranh chấp với Ấn Độ trong vụ việc thuế nhập khẩu của Ấn Độ đối với một số sản phẩm công nghệ thông tin và truyền thông (CNTT-TT), bao gồm cả điện thoại di động tại Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Đài Loan (Trung Quốc) đã đệ đơn kiện Ấn Độ lên WTO vào tháng 9 năm 2019 về việc Ấn Độ đã áp thuế nhập khẩu đối với số sản phẩm CNTT-TT, bao gồm cả điện thoại di động; máy tiếp nhận tín hiệu; thiết bị chuyển đổi, truyền tải hoặc thay đổi giọng nói, hình ảnh hoặc dữ liệu khác; và các bộ phận của điện thoại, Đài Loan cho rằng những mức thuế mà Ấn Độ áp dụng đang vi phạm các tiêu chuẩn của thương mại toàn cầu.

Theo quy trình giải quyết tranh chấp thương mại theo cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO, sau khi nộp đơn kiện, cả hai bên có liên quan sẽ tham gia vào các cuộc tham vấn để giải quyết vấn đề. Nếu cả hai không thực hiện tham vấn thì bên khiếu nại có thể yêu cầu lên WTO thành lập một ban hội thẩm để giải quyết tranh chấp giữa hai bên.

Theo thông tin từ WTO, các cuộc tham vấn diễn ra vào ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở của WTO, nhưng cuộc tham vấn này đã không giải quyết được tranh chấp giữa hai quốc gia. Nên vì vậy ngày 6 tháng 4 năm 2020, Đài Loan (Trung Quốc) đã yêu cầu lên WTO thành lập một ban hội thẩm để giải quyết vấn đề này.

Đài Loan cáo buộc rằng việc Ấn Độ áp thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng của Đài Loan là vi phạm các quy định của WTO, vì Ấn Độ đã cam kết

thực hiện áp dụng mức thuế 0% đối với các sản phẩm nói trên. Trong khi đó, thuế quan hoặc thuế có liên quan đến mức thuế trần mà một quốc gia thành viên của WTO không thể áp lên thuế nhập khẩu, thì mức thuế được phép áp dụng là mức thuế hiện đang áp dụng.

Trong khi đó, EU cũng đã gửi yêu cầu lên WTO thành lập một ban hội thẩm nhằm giải quyết tranh chấp thương mại giữa Ấn Độ và EU về các sản phẩm CNTT và nông sản của EU. Theo đó, Ấn Độ đã áp thuế tới 20% đối với các sản phẩm như điện thoại di động, điện thoại để bàn và các thiết bị viễn thông nhập khẩu từ EU. Điều này đã đi trái lại với các cam kết miễn thuế của Ấn Độ đối với EU, ảnh hưởng đến trị giá xuất khẩu của khu vực lên tới 400 triệu euro mỗi năm. Bên cạnh đó, một số quốc gia khác bao gồm: Singapore, Canada, Trung Quốc và Thái Lan cũng có tranh chấp tương tự với Ấn Độ đối với các sản phẩm CNTT.

Nguồn: The Economic Times

Ấn Độ sử dụng điều khoản hoà bình của WTO để hỗ trợ ngành nông nghiệp

Ấn Độ vừa thông báo đến Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) sử dụng điều khoản hoà bình của tổ chức này (WTO peace clause) để hỗ trợ cho nông dân nước này trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đe dọa tới an ninh lương thực.

Ấn Độ cho biết giá trị sản xuất gạo của nước này là 43,67 tỷ USD trong giai đoạn 2018-2019, và trong bối cảnh đại dịch Covid-19 hiện nay, khiến nước này đang áp lệnh phong tỏa toàn quốc kéo dài 21 ngày nên cần phải trợ cấp 5 tỷ USD cho nông dân sản xuất lúa để đảm bảo an ninh lương thực.

Điều khoản hoà bình của WTO nhằm bảo vệ các chương trình mua sắm thực phẩm của một nước đang phát triển để chống lại hành động của các thành viên WTO trong trường hợp mức trần trợ cấp bị vi phạm. Vì mức trợ cấp cao sẽ dẫn đến những méo mó trong thương mại toàn cầu.



Theo điều khoản hòa bình của WTO, các quốc gia phát triển sẽ không tiến hành chống lại một nước đang phát triển, ngay cả khi các quốc gia này vi phạm trần 10% trong trợ cấp nông nghiệp.

Đây là tình huống khẩn cấp đã được các thành viên WTO thông qua nhằm kế hoạch kéo dài vô thời hạn "điều khoản hòa bình" cho vấn đề dự trữ lương thực, mà không áp đặt thêm điều kiện mới đối với các quốc gia đang phát triển như Ấn Độ.

Tuy nhiên theo quy định của WTO nhằm giải quyết những bất đồng về vấn đề an ninh lương thực và trợ cấp nông nghiệp, Ấn

Độ phải cam kết về việc tìm kiếm một giải pháp lâu dài cho vấn đề an ninh lương thực song song với việc ký kết hiệp định tạo thuận lợi cho thương mại giúp đơn giản hóa thủ tục hải quan.

Chính phủ Ấn Độ cho biết mức trợ cấp này là phù hợp với giới hạn được chốt ở mức 10% và không vi phạm vượt trần quy định của Ủy ban Nông nghiệp WTO để có thể làm bóp méo hoạt động thương mại lương thực toàn cầu hoặc ảnh hưởng xấu đến an ninh lương thực của các nước thành viên khác cũng như đảm bảo sẽ không có quốc gia nào đưa vấn đề này ra tranh chấp.

Như vậy, đây sẽ là lần đầu tiên điều luật này được kích hoạt triển khai tại Ấn Độ nhằm theo đuổi chương trình dự trữ quốc gia như là một biện pháp phòng vệ.

Nguồn: The Economic Times